

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 357/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Dương Thanh T, sinh năm 1993, trú tại: tổ 01, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam và bà Đào Thị L, sinh năm 1995, trú tại: tổ 9, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam .

Mâu thuẫn trong thời gian chung sống là vợ chồng chung sống với nhau được vài ngày thì xảy ra cãi nhau, không có tiếng nói chung bất đồng quan điểm, hiện nay vợ chồng đã không còn chung sống với nhau. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L đã thật tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L xác định 02 con chung là Dương Văn T, sinh ngày 08.02.2012 và Dương Minh T, sinh ngày 30.11.2017. Chúng tôi thỏa thuận như sau: Bà Đào Thị L nuôi dưỡng chăm sóc hai con chung và ông Dương Thanh T không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con chung, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L khai nhận không có

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, (ngày 22.10.2020) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

### 1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013 ngày 04.6.2013 của UBND thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung:* Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L khai nhận có 02 con chung là Dương Văn T, sinh ngày 08.02.2012 và Dương Minh T, sinh ngày 30.11.2017. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Đào Thị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc 02 con chung là Dương Văn Tâm, sinh ngày 08.02.2012 và Dương Minh Trí, sinh ngày 30.11.2017 đến tuổi trưởng thành.

Ông Dương Thanh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung; nợ chung:* Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L khai nhận không có

**2. Về lệ phí Tòa án:** Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L phải nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0004652** ngày 12.10.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Ông Dương Thanh T và bà Đào Thị L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND TT H, h T, Quảng Nam;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phạm Thanh Thủy**

